****

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC**

**KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP**

**KHOA CNTT**

**MÔN: Thực Tập Lập Trình WEB**

**BÁO CÁO ĐỒ ÁN CUỐI KỲ**

**Đề tài: WESITE BÁN ĐIỆN THOẠI**

***Giáo viên hướng dẫn*: Thầy Cao Ngọc Ánh**

**Sinh viên thực hiện**: Nguyễn Khắc Mạnh

**Lớp:** DHTI11A2HN

**MSV:** 17103100118

Hà Nội, 10/2020

CHƯƠNG 1 : TỔNG QUÁT VỀ BÀI TOÁN

## Đặt vấn đề.

Hiện nay với sự phát triển không ngừng của công nghệ thì nhu cầu của con người ngày càng tăng. Trên thị trường hiện nay một phương tiện thông tin đã trở nên quen thuộc với chúng ta đó là điện thoại. Chỉ với một vài thao tác bạn đã có thể kết nối tới bạn bè, người thân của mình trên khắp đất nước. Không những nó là một phương tiện liên lạc mà còn đóng góp quan trọng trong các công việc làm ăn của các doanh nhân. Còn đối với giới trẻ thì điện thoại di động đã dần trở thành một thứ đồ trang sức.

*SmartPhone.press* là một trong những website đặc thù áp dụng công nghệ thông tin vào hoạt động bán điện thoại qua mạng và sau này sẽ có xu hướng mở rộng.Và là một cửa hàng chuyên nhập điện thoại di động từ các công ty phân phối nổi tiếng như Nokia, Samsung, Iphone, Sony,… để bán lẻ lại cho người tiêu dùng. Việc giao dịch với khách hàng chủ yếu diễn ra trên website.

Mục tiêu xây dựng trang web này nhắm giúp cho khách hàng có thể mua hàng trực tiếp từ xa thông qua mạng internet. Khách hàng ở nhà hay tại cửa hàng vẫn có thể dễ dàng tham khảo thông tin sản phẩm mình tìm, so sánh giá cả các mặt hàng và lựa chọn cho mình loại sản phẩm phù hợp nhu cầu của mình, giúp công việc mua sắm một cách nhanh chóng, tiện lợi, tiết kiệm thời gian, đáp ứng được nhu cầu thực tế. Hệ thống tìm kiếm dễ dàng, giao diện thân thiện. Chỉ cần đăng nhập vào hệ thống với tài khoản đã có hay chỉ cần vài thao tác đăng kí đơn giản là khách hàng có thể tự do chọn mua và tạo đơn đặt hàng tại hệ thống.

## Mô tả hoạt động của cửa hàng.

### Ban điều hành

* Quản lý và phân phối hoạt động của cửa hàng.
* Quyết định giá chính thức cho từng mặt hàng.

### Bộ phận bán hàng

* Bán hàng qua mạng là một hình thức mới mà người mua hàng phải phải tự thao tác thông qua từng bước để có thể mua được hàng.
* Các sản phẩm được sắp xếp, phân chia theo nhiều chủng loại hàng hóa và có nhiều mặt hàng khác nhau để giúp cho người dùng dễ sử dụng, giúp cho người quản trị dễ thay thế, thêm bớt sản phẩm của mình. Trong cách này, người dùng chỉ cần chọn một sản phẩm nào từ trong danh sách của từng loại sản phẩm thì những thông tin về loại sản phẩm đó sẽ hiện lên theo tên hàng hóa, hình ảnh, giá bán và nhưng mô tả ngắn về loại thiết bị đó, bên cạnh là trang liên kết để thêm sản phẩm vào trong giỏ mua hàng.
* Giỏ hàng chứa các thông tin lẫn số lượng hàng hóa người dùng mua và có thể được cập nhật vào trong giỏ.
* Khi khách hành muốn đặt hàng thì hệ thống hiển thị trang xác lập đơn đặt hàng cùng với thông tin về khách hàng và hàng hóa.

### Bộ phận quản trị

Công việc của bộ phận này là thực hiện các nhiệm vụ quản trị mạng, quản lý thông tin của khách hàng, cập nhật thông tin của sản phẩm,… đảm bảo cơ sở dữ liệu luôn được cập nhật nhanh chóng.

## Yêu cầu của hệ thống bán hàng qua mạng.

### Nhu cầu người sử dụng.

* Nhu cầu của khách hàng khi truy cập vào trang web là tìm kiếm các sản phẩm. Do đó yêu cầu của chương trình là phải đáp ứng được những nhu cầu đó, sao cho khách hàng có thể tìm kiếm nhanh chóng và hiệu quả các loại sản phẩm mà họ muốn và cần mua.
* Chương trình phải có tính đa dạng và hấp dẫn nhằm thu hút sự quan tâm của nhiều người về công ty mình.
* Trang web phải dễ hiểu, giao diện phải dễ dùng, hấp dẫn và quan trọng là làm sao cho khách thấy những thông tin cần tìm cũng như thông tin liên quan.
* Điều quan trọng trong mua bán qua mạng là phải đảm bảo an toàn tuyệt đối những thông tin liên quan đến người dùng trong quá trình đặt mua hay thanh toán cũng được đảm bảo hàng được chuyển giao đúng nơi, đúng lúc.

### Với người quản trị.

Trang web đòi hỏi người quản trị phải thường xuyên theo dõi các thông tin về hàng hóa, xử lý đúng yêu cầu, đúng chức năng do mình nhập vào và thao tác dễ dàng với công việc quản lý dữ liệu:

* Được phép chỉnh sửa, xóa những thông tin sai, không phù hợp.
* Theo dõi quá trình mua bán.
* Theo dõi thông tin khách hàng nhập vào khi mua hàng, phải đảm bảo tính an toàn, bảo mật, chính xác.
* Theo dõi, xử lý các đơn đặt hàng và cập nhật các thông tin liên quan đến đơn đặt hàng của khách.
* Có thể xóa tất cả các cơ sở dữ liệu sau một thời gian xác định.

# 

# CHƯƠNG 2 : KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG

## 2.1. Sơ đồ phân cấp chức năng.

Sau khi khảo sát thì em đã đưa ra được biểu đồ phân cấp chức năng như sau:

**Xây dựng website bán điện thoại trực tuyến**

3.Quản lý hóa đơn

3.2.Xử lý hóa đơn

3.1.Cập nhật hoá đơn

2.Quản lý sản phẩm

2.1.Cập nhật danh mục

2.2.Cập nhật sản phẩm

4.Quản lý góp ý và tin tức

4.1. Cập nhật tin tức

4.2.Xứ lý góp ý

1.Quản trị

5.Tìm kiếm

6.Thống kê

6.2.Thống kê SP bán chạy

6.1.Thống kê hóa đơn

6.3. Thống kê sản phẩm mới

1.3.Đăng xuất

1.2.Cập nhật người dùng

1.1.Đăng nhập

5.2.Tìm kiếm theo khoảng giá SP

5.1.Tìm kiếm theo tên SP

*Hình 2.1. Sơ đồ phân cấp chức năng.*

**Mô tả chi tiết các chức năng.**

* **Chức năng quản trị:** Thực hiện chức năng quản trị hệ thống website.
* Đăng nhập: Cho phép quản trị và người dùng đăng nhập.
* Cập nhật người dùng: Cho phép quản trị sửa, xóa, phân quyền người dùng trong website.
* **Chức năng quản lý sản phẩm:** Thực hiện chức năng quản lý sản phẩm.
* Cập nhật danh mục: Cho phép quản trị viên thêm, sửa, xóa danh mục.
* Cập nhật sản phẩm: Cho phép quản trị viên thêm, sửa, xóa sản phẩm
* **Chức năng quản lý hóa đơn:** Thực hiên chức năng quản lý các đơn đặt hàng, xử lý và giao hàng khi khách hàng thanh toán.
* Cập nhật hóa đơn: Mội số hóa đơn bị lỗi hoặc hóa đơn rác sẽ được xóa bỏ.
* Xử lý hóa đơn: Kiểm tra đơn hàng nếu thông tin chính xác thì giao hàng, còn không thì báo cho khách hàng đó.
* **Chức năng quản lý góp ý và tin tức:** Thực hiện chức năng quản lý ý kiến của khách hàng và tin tức.
* Cập nhật tin tức: Quản trị viện có thể thêm, sửa, xóa tin tức.
* Xử lý ý kiến: Một số ý kiến rác sẽ được quản trị viện xóa bỏ.
* **Chức năng tìm kiếm:** Cho phép khách hàng tìm kiếm nhanh sản phẩm mình cần tìm.
* Tìm kiếm theo tên sản phẩm: Cho phép khách hàng tìm kiếm sản phẩm theo tên.
* Tìm kiếm theo khoảng giá sản phẩm: Cho phép khách hàng tìm kiếm sản phẩm theo 1 khoảng giá nào đó.
* **Chức năng thống kê:** Đưa ra các thông tin về sản phẩm bán chạy, sản phẩm mới và đơn hàng.
* Thống kê sản phẩm bán chạy: Đưa ra thông tin các sản phẩm bán được nhiều nhất.
* Thống kê đơn đặt hàng: Đưa ra thông tin đơn hàng và chi tiết.
* Thống kê sản phẩm mới: Đưa ra thông tin những sản phẩm mới nhập về.

## Biều đồ luồng dữ liệu ngữ cảnh.

Quản trị viên

Tìm kiếm, đặt hàng

Cập nhật thông tin, sản phẩm

Kết quả

Kết quả

Khách hàng

*Hình 2.2. Biều đồ luồng dữ liệu ngữ cảnh.*

# CHƯƠNG 3 : THIẾT KẾ CƠ SỞ DỮ LIỆU

## Mô hình thực thể liên kết.

Danh mục

**MaDM**

TenDM

Dequi

Người dùng

**Idnd**

Tennd

Username

Password

Ngaysinh

Gioitinh

Email

Dienthoai

Diachi

Ngaydangky

Phanquyen

**Sản phẩm**

**IDSP**

MaDM

Idnsx

TenSP

Hinhanh

Mau

Chitiet

Soluong

Daban

Gia

Khuyenmai1

Khuyenmai2

Ngaycapnhat

Chi tiết hóa đơn

**Mahd**

Idsp

Tensp

Soluong

Gia

phuongthucthanhtoan

Hóa đơn

**Mahd**

Idnd

Hoten

Diachi

Dienthoai

Email

Ngaydathang

Trangthai

Nhà sản xuất

**Idnsx**

Tennsx

Hinhanh

Diachi

Dienthoai

## Các bảng cơ sở dữ liệu.

### Nhà sản xuất

*Bảng 3.1. Bảng nhà sản xuất*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thuộc tính** | **Kiểu dữ liệu** | **Ràng buộc** |
| Idnsx | int | Khóa chính |
| Tennsx | Varchar(255) |  |
| Hinhanh | Varchar(255) |  |
| Diachi | Varchar(255) |  |
| Dienthoai | Int |  |

### 3.1.2. Danh mục

*Bảng 3.2. Bảng danh mục*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thuộc tính** | **Kiểu dữ liệu** | **Ràng buộc** |
| Madm | int | Khóa chính |
| Tendm | Varchar(50) |  |
| Dequi | Int |  |

### Sản phẩm

*Bảng 3.3. Bảng sản phẩm*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thuộc tính** | **Kiểu dữ liệu** | **Ràng buộc** |
| Idsp | int | Khóa chính |
| Madm | Varchar(10) |  |
| Idnsx | int |  |
| TenSP | Varchar(50) |  |
| Hinhanh | Varchar(255) |  |
| Mau | Varchar(20) |  |
| Chitiet | Text |  |
| soluong | Int |  |
| daban | int |  |
| gia | int |  |
| Khuyenmai1 | Int |  |
| Khuyenmai2 | Varchar(255) |  |
| Ngaycapnhat | Date/Time |  |

### Hỗ trợ

*Bảng 3.4.Bảng hỗ trợ*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thuộc tính** | **Kiểu dữ liệu** | **Ràng buộc** |
| Idht | int | Khóa chính |
| Chude | Varchar(255) |  |
| Hoten | Varchar(50) |  |
| Dienthoai | Int |  |
| Email | Varchar(255) |  |
| Noidung | Text |  |
| Ngaydangtin | Date/time |  |

### Hóa đơn

*Bảng 3.5. Bảng hóa đơn*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thuộc tính** | **Kiểu dữ liệu** | **Ràng buộc** |
| MaHD | int | Khóa chính |
| Idnd | int |  |
| Hoten | Varchar(50) |  |
| Diachi | Varchar(255) |  |
| Dienthoai | Int |  |
| Email | Varchar(255) |  |
| Ngaymuahang | Date/time |  |
| Trangthai | Int |  |

### Chi tiết hóa đơn

*Bảng 3.6. Bảng chi tiết hóa đơn*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thuộc tính** | **Kiểu dữ liệu** | **Ràng buộc** |
| MaHD | int | Khóa chính |
| Idsp | int |  |
| Tensp | Varchar(50) |  |
| Soluong | Int |  |
| Gia | Int |  |
| Phuongthucthanhtoan | Int |  |

### Người dùng

*Bảng 3.7. Bảng người dùng*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thuộc tính** | **Kiểu dữ liệu** | **Ràng buộc** |
| Idnd | Varchar(10) | Khóa chính |
| Tennd | Varchar(50) |  |
| Username | Varchar(30) |  |
| Password | Varchar(30) |  |
| Ngaysinh | Date/time |  |
| Gioitinh | Varchar(10) |  |
| Email | Varchar(255) |  |
| Dienthoai | Int |  |
| Diachi | Varchar(255) |  |
| Ngaydangky | Date/Time |  |
| Phanquyen | int |  |

### Tin tức

*Bảng 3.8. Bảng tin tức*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thuộc tính** | **Kiểu dữ liệu** | **Ràng buộc** |
| MaTT | int | Khóa chính |
| TieuDe | Varchar(255) |  |
| NDngan | Text |  |
| Noidung | Text |  |
| Hinhanh | Varchar(255) |  |
| Ngaydangtin | Date/Time |  |
| Tacgia | Varchar(50) |  |

CHƯƠNG 4 : THIẾT KẾ GIAO DIỆN

## Giao diện trang chủ.

### Giao diện trang index

* Trang chủ là nơi tương tác giữa người dùng với website.
* Chứa các chức năng: đăng nhập, mua hàng, góp ý,…

### Giao diện giới thiệu

* Trang giới thiệu là để giúp ngươi dùng biết một ít thông tin về website.

### Giao diện tin tức

* Hiển thị những thông tin liên quan đến điện thoại.

### Giao diện góp ý

* Người dùng muốn góp ý hoặc muốn liên hệ với quản trị viên sẽ vào giao diện góp ý để gửi.

### Giao diện đăng nhập Admin

* Trang đăng nhập Admin để khi có người muốn vào trang quản lý thì cần phải đăng nhập mới quản lý được.

### Giao diện giỏ hàng

* Những sản phẩm khách hàng chọn mua sẽ được lưu tạm thời vào giỏ hàng.
* Khách hàng cũng có thể cập nhật số lượng sản phẩm hoặc xóa sản phẩm trong giỏ hàng nếu không mua đến.

## Giao diện quản trị.

### Giao diện trang chủ quản trị

* Giao diện trang quản lý chứa các chức năng quản trị như: Quản lý sản phẩm, Quản lý danh mục, Quản lý hóa đơn,…..
* Hiển thị những đơn hàng chưa được xử lý.

### Giao diện quản lý sản phẩm

* Các thông tin sản phẩm sẽ được Admin quản lý và có thể thêm, sửa, xóa sản phẩm.

### Giao diện quản lý hóa đơn.

* Khi khách hàng gửi đơn hàng thì nó sẽ được hiển thị và Admin sẽ xử lý đơn hàng này.

### Giao diện quản lý người dùng.

* Trang quản lý người dùng sẽ cho người quản lý sửa, xóa và phân quyền cho người dùng.

### Giao diện quản lý hỗ trợ.

* Trang quản lý hỗ trợ sẽ cho người quản lý xử lý những góp ý của người dùng gửi.

# TÀI LIỆU THAM KHẢO

1.**Phạm Hữu Khang**, ‘Giáo trình nhập môn PHP và MySQL – Xây dựng ứng dụng web (tủ sách dễ học)’, Nhà xuất bản Phương Đông, chủ biên : Phạm Hữu Khang, Hoàng Đức Hải.

2.**Đoàn Thiện Ngân**, ‘Xây dựng web bằng PHP và MySQL’, Nhà xuất bản Phương Đông, chủ biên : Đoàn Thiện Ngân, Phương Lan.

3.**Thạc Bình Cường**, ‘Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin’, Nhà xuất bản khoa học và kỹ thuật, 2002.

4.www.qhonline.info/forum/‎

5.www.**php**basic.com/‎

6.www.sinhvienit.net/